

CHÙA PHỔ MINH, NHỮNG NÉT VĂN HÓA VÀ LỊCH SỬ

NGỌC HIÊN HIÊN

Phật giáo là một đạo lớn của thế giới cũng như ở Việt Nam. Giới Phật giáo có đạo đức nhân từ, bác ái và rất yêu nước, bảo vệ cách mạng và kháng chiến. Chùa Phổ Minh ở Đức Trường (phường Đức Ninh Đông, TP Đồng Hới) gắn liền với cố Hòa thượng Phổ Minh, là một chùa có kiến trúc đẹp, là một cơ sở của kháng chiến Đồng Hới, nơi bảo vệ cho các cán bộ cách mạng Đồng Hới.

Hòa thượng Phổ Minh (HTPM) tên thật là Đặng Giới, hiệu là Từ Thông, quê ở làng Đức Phổ (xã Đức Ninh hiện nay) ông sinh năm Kỷ Hợi (1899) và mất ngày 3/3/1968, tức mùng 5/2 năm Mậu Thân, xuất thân trong một gia đình nông dân nghèo. Ông mồ côi cha mẹ lúc 10 tuổi, phải ở với ông chú và được ông chú cho vào Huế học Phật pháp. Sau 12 năm tu hành khổ hạnh, HTPM trở về quê và rồi được sự tín nhiệm của làng Động Hải (tức Đồng Hới), được suy tôn là Thượng Tọa và được giới Phật Giáo Đồng Hới bầu làm Trụ trì chùa Linh Quang, một ngôi chùa lớn ở làng Động Hải. HTPM luôn luôn nghĩ đến Hoàng Dương Phật Giáo, tu hành, từ bi bác ái và yêu nước, thương dân nên được xem là Tổ sư Khai sáng Phật Giáo Quảng Bình. Ở Đức Phổ có một am thờ Phật (chùa nhỏ).

Khoảng năm 1923, một nữ Phật tử chân thành là Cửu Khanh đã phát tâm bồ đề, cúng dường một số tiền, cúng với các tín đồ khác xây

dựng một ngôi chùa Phật ở làng Đức Trường (xã Đức Ninh), do ở Đức Phổ không có đất, phải mua ở Đức Trường. Ngôi chùa gồm một gian hai chái, rồi làm thêm nhà Thuyền, nhà khách tả hữu, có thành quách bao quanh, Cửa Tam quan, kiến trúc đẹp, cũng đủ long, ly, qui, phượng, hoa văn hoa lá, chim chóc... Trước chùa có vườn nhài, hoa hồng, hoa mai thơm ngát tạo thành cảnh Phật trang nghiêm, thanh tịnh, quyến rũ du khách, tín đồ đến lễ Phật. Các nhà sư và đệ tử đều thống nhất đặt tư hiệu cho chùa là “Phổ Minh Tự”, bầu bà Cửu Khanh làm Hội chủ của chùa. HTPM trở về trụ trì chùa này. Hòa thượng chăm lo Phật sự, giáo huấn, đào tạo đệ tử, làm cho Phật giáo vùng Đồng Hới hưng thịnh và cũng làm cho Phật Giáo tỉnh Quảng Bình được thống nhất. Ở Đồng Hới cũng thành lập chùa Hội Quán tỉnh, gọi là chùa Phật Học, ngoài việc phụng sự Phật Pháp còn làm cho quần sinh dân tình lợi lạc, an khang. Thượng tọa Phích Trí Quang, một Tỷ Kheo và là đệ tử của HTPM, là một điển hình về đạo đức dân tộc và yêu nước, hiện còn sống ở TP. Hồ Chí Minh, 85 tuổi rất có công đức lớn với chùa.

Đến năm Canh Thìn (1940) chùa Phổ Minh được vua Bảo Đại ban sắc phong cho chùa là “Phổ Minh Tự Trụ Trì”, là một vinh dự lớn cho chùa. Ở thôn Đức Trường hiện nay có nhiều nhà sư, nhiều nhà thờ Phật. Năm 1951, Chùa Phổ Minh được tôn tạo lại, to đẹp hơn. Năm Nhâm

Thìn (1952) HTPM tổ chức tập chúng an cư (ăn chay, làm việc thiện) trong 3 tháng hè.

Trong thời gian kháng chiến chống Pháp, HTPM tổ chức đoàn Phật giáo cứu quốc Nam tiến, tích cực hưởng ứng lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến (TQKC) của Hồ Chủ tịch, tổ chức đoàn y tế phục vụ chiến đấu ở các nơi. Đặc biệt, Chùa PM đã che dấu nhiều cán bộ cách mạng về chùa họp bàn công tác. Có lần đồng chí Nguyễn Đức Đăng, bí thư Thị ủy Đồng Hới về chùa họp thì bị giặc phát hiện, chúng bao vây chùa, nhưng HTPM đã nhanh ý, cho đồng chí khoác áo cà sa, đội mũ nhà Phật ngồi trước bàn thờ tụng kinh gõ mõ, đã che được mắt giặc và thoát nạn, vì đồng chí Đăng có biết tụng kinh Phật. Lần khác, đồng chí Võ Ty (tức Cai Búa) trưởng Công an Thị xã Đồng Hới về chùa công tác cũng bị địch rình mò, Hòa thượng đã cho đồng chí trèo lên nằm trên máng xối của nhà chùa và thoát nạn. Mấy lần lãnh đạo Thị về họp ở chùa hoặc các cán bộ trên chiến khu về liên lạc với cơ sở tại chùa đều được Hòa thượng và các nhà sư bảo vệ an toàn. HTPM không ngại nguy hiểm, gian nan, vẫn quyết tâm bảo vệ Đảng, bảo vệ cách mạng.

Ngày 18/8/1945, hòa bình lập lại, hàng ngũ Phật giáo dưới sự lãnh đạo của HTPM đã tham gia công tác văn hóa - xã hội, phục vụ cách mạng rất hiệu quả. Với những thành tích đó, Hòa thượng đã được bầu vào các chức trách:

- Ủy viên MTTQVN tỉnh Quảng Bình
- Đại biểu HĐND tỉnh
- Ủy viên Đoàn Chủ tịch MTTQVN
- Ủy viên giáo hội Phật giáo Việt Nam và ủy viên "Ban chứng minh Đại Đạo sư" của Giáo Hội.

Trong chiến tranh chống Mỹ, ông vẫn chỉ đạo, động viên Phật tử tham gia hỗ trợ kháng chiến.

Đầu năm 1968, do hoàn cảnh chiến tranh gian khổ, HTPM bị lâm bệnh nặng và qua đời, hưởng thọ 70 tuổi. Năm 2000, hài cốt của Hòa thượng đã được đưa về cạnh sân chùa, an táng trong Hóa Chân tháp, một tòa tháp lục giác cao 6m, có 3 tầng, kiến trúc khá đẹp, có khắc 2 câu đối:

Câu 1:

*Hóa thân thiện xuất một
Pháp thể bốn trạm nhiên*

Dịch ý:

Hóa thân cho điều thiện
Thể xác được thanh trong

Câu 1:

*Tịnh đức như liên hương xá lợi
Tôn ân khởi giáo lý tây quy*

Dịch ý:

Đức trong sạch như hoa sen hương xá lợi
Đội ơn giáo huấn được về cõi Tây Thiên
Ở gian trái có thờ các tượng cũ của chùa:

Di Lạc, Hộ Pháp, Thích Ca, A Di Đà.

Ở gian phải thờ tượng Thích Ca cũ của chùa.

Ở mặt ngoài của chùa có đôi câu đối:

Câu 1:

*Lệ Hải ba trùng tâm tịch cảnh
Mâu Sơn triều kiến diệu không môn*

Dịch ý:

Biển Nhật Lệ sóng gợn, nước trong, lòng yên tĩnh như cảnh vật

Núi Đâu Mâu sừng sững uy bái kiến trước cửa nhà Phật

Câu 2:

*Đại giác thể tôn quách thị chúng sinh khai
bổn tình*

*Năng nhân từ phụ đề huê phẩm loại ngộ
được vô vi*

Dịch ý:

Cửa Phật từ bi mở rộng cho chúng sinh
khai sáng nhân tính

Cha hiền con sáng đề huề, nhân loại giác ngộ
được điều thiện

Ở mặt trong Tam Quan cũng có đôi câu đối

Câu 1:

Nhất trần bất đáo bồ đề địa

Vạn thiện đồng quy bát nhã môn

Dịch ý:

Một điều ác cũng không đến được đất Bồ Đề

Vạn điều thiện đều tụ lại trước cửa Bát Nhã

Câu 2:

*(Phổ trú tường quang giáo pháp kế thế
vĩnh đặng truyền)*

*(Minh trì giới hạnh liễu chứng vô vi thị
chân không)*

Dịch ý:

Chùa Phổ Minh giáo pháp truyền dạy thế
hệ này sang thế hệ khác

Giới hạnh của chùa minh chứng rằng tôn
chỉ của chùa theo Phật pháp

Trong hai câu có bốn chữ đầu của hai vế là
“Phổ Minh trú trì” là sắc phong của nhà vua cho
chùa.

Trong nội thất chùa có câu đối:

*Niêm báo Phật ân phổ hóa chúng sinh
thường an lạc*

*Mông thừa tổ đức minh khai đạo sĩ vĩnh
tường quang*

Dịch ý:

Biết ơn Phật đã phổ hóa cho chúng sinh
được an lạc

Thừa hưởng mở đường cho đạo sĩ đẹp
sáng mãi

Gian giữa có bức hoành phi “Phổ Minh
tự” làm năm Bảo Đại thứ 13 (1938), hai bên có
hai bức hoành phi:

Bảo điện trang nghiêm

Giác hành viên mãn

Dịch ý:

Điện thờ trang nghiêm

Giác ngộ đầy đủ

Ở bàn thờ giữa trong cùng (trên cao) là
tượng ba vị Tam Thế (quá khứ - A Di Đà, hiện tại
- Thích Ca Mâu Ni, vị lai - Di Lặc). Phía dưới là
bức tượng Thích Ca, bằng đồng, cao 3m mới
được dâng cúng tháng 7 năm Bính Tuất.

Ngoài hiên, bên trái quả chuông mới được
dâng cúng tháng 7 âm lịch năm 2006, cao 1,6m,
nặng 500kg. Bên phải là trống đại. Trước đây,
quả chuông chùa Thần Đinh bị lưu lạc về Đồng
Hới, binh lính ngụy đã dùng đánh hiệu lệnh
trong thời Pháp tạm chiếm và đã được nhân dân
Đức Ninh chuộc lại đem về Chùa Phổ Minh
dùng, vì quả chuông này là do nhà sư Trần Gia
Hội người làng Diêm Điền (Đức Ninh) cúng
cho chùa Thần Đinh khi chùa này tái lập.

Vấn đề tồn tại hiện nay là chưa có một ban
trụ trì chùa Phổ Minh cho thật xứng đáng. Ban
Tôn giáo của tỉnh cần cho tái lập Hội Phật Giáo
Quảng Bình để chỉ đạo tốt Phật Giáo toàn tỉnh
đi đúng đường lối, chủ trương của Đảng.

Một vấn đề nữa là Chùa Phổ Minh xứng
đáng là di tích văn hóa - lịch sử cấp tỉnh nhưng
việc duyệt hồ sơ chùa của địa phương (phường
Đức Ninh) cần được tiến hành để làm cho chùa
là nơi tâm linh và điểm du lịch của Đồng Hới
cũng như của tỉnh.

Ngày 8/12 năm Bính Tuất tức 26/12/
2007, chùa Phổ Minh đã được khánh thành, là
một ngày trọng đại của Phật Giáo Đồng Hới -
Quảng Bình làm cho cuộc sống văn hóa của
nhân dân thêm phong phú, đóng góp cho sự
giàu đẹp của quê hương.

N.H.H